

Số /BC-SNNMT

Thái Nguyên, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

**BẢN ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VỀ QUYẾT ĐỊNH BAN
HÀNH QUY CHẾ QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG NGUỒN QUỸ TÍN DỤNG
CHƯƠNG TRÌNH HỢP TÁC LÂM NGHIỆP VIỆT NAM - PHẦN LAN**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định số 242/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi nước ngoài; Thông tư số 23/2022/TT-BTC ngày 06/4/2022 của Bộ Tài chính Hướng dẫn quản lý tài chính nhà nước đối với nguồn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước; Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Thái Nguyên đã tiến hành đánh giá thủ tục hành chính việc ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng nguồn Quỹ tín dụng Chương trình hợp tác Lâm nghiệp Việt Nam - Phần Lan. Kết quả như sau:

I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh xây dựng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025; Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12 tháng 4 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và Nghị quyết 1683/NQ-UBTVQH15 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên năm 2025.

Việc ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng nguồn Quỹ tín dụng Chương trình hợp tác Lâm nghiệp Việt Nam - Phần Lan nhằm cung cấp nguồn tài chính ưu đãi cho các hộ nông dân nghèo, cận nghèo, mới thoát nghèo hoặc hộ có mức sống trung bình để sản xuất, kinh doanh, chế biến, mua bán hàng nông, lâm sản do nông dân sản xuất. Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định trên là có cơ sở pháp lý và phù hợp thẩm quyền.

2. Mục đích, yêu cầu đánh giá

Việc xây văn bản quy phạm pháp luật Quyết định ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng nguồn Quỹ tín dụng Chương trình hợp tác Lâm nghiệp Việt Nam - Phần Lan nhằm thiết lập khung pháp lý đầy đủ, đồng bộ, đảm bảo thống nhất, phù hợp với quy định của pháp luật.

Sau khi ban hành Quyết định là căn cứ để các cơ quan, đơn vị, địa phương Quản lý và sử dụng nguồn Quỹ tín dụng Chương trình hợp tác Lâm nghiệp Việt Nam - Phần Lan hiệu quả, đúng quy định.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá thủ tục hành chính

Dự thảo Văn bản quy phạm pháp luật không quy định thủ tục hành chính.

2. Việc ban hành Quyết định ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng nguồn Quỹ tín dụng Chương trình hợp tác Lâm nghiệp Việt Nam - Phần Lan

Sự cần thiết của việc ban hành, thẩm quyền ban hành, nội dung ban hành; điều kiện bảo đảm để thực hiện; việc thực hiện kiểm tra, giám sát sau khi ban hành quyết định.

- Sự cần thiết của việc ban hành, thẩm quyền ban hành:

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành; Nghị định số 242/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi nước ngoài; Thông tư số 23/2022/TT-BTC ngày 06/4/2022 của Bộ Tài chính Hướng dẫn quản lý tài chính nhà nước đối với nguồn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước;

Trước khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, tỉnh Bắc Kạn (trước sắp xếp) đã ban hành các Quyết định số 1949/2003/QĐ-UB ngày 17/9/2003 ban hành quy chế quản lý và sử dụng quỹ tín dụng Chương trình hợp tác lâm nghiệp Việt Nam - Phần Lan; Quyết định số 463/2011/QĐ-UBND ngày 28/3/2011 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý và sử dụng quỹ tín dụng Chương trình hợp tác Lâm nghiệp Việt Nam-Phần Lan ban hành kèm theo Quyết định số 1949/2003/QĐ-UB ngày 17/9/2003 của UBND tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 17/2014/QĐ-UBND ngày 01/10/2014 về việc sửa đổi khoản 2 Điều 1 Quyết định số 463/2011/QĐ-UBND ngày 28/3/2011 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế quản lý và sử dụng quỹ tín dụng Chương trình hợp tác Lâm nghiệp Việt Nam - Phần Lan ban hành kèm theo Quyết định số 1949/2003/QĐ-UB ngày 17/9/2003 của UBND tỉnh Bắc Kạn.

Thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính không còn cấp huyện, do đó ngày 26/6/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn (trước sáp nhập) ban hành Quyết định số 1578/QĐ-UBND về việc giao quản lý và sử dụng nguồn quỹ tín dụng Chương trình hợp tác lâm nghiệp Việt Nam - Phần Lan cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Chợ Đồn và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Chợ Rã tiếp tục quản lý, theo dõi, thu hồi vốn và cho vay quay vòng theo quy định của Chương trình hợp tác lâm nghiệp Việt Nam - Phần Lan cho các hộ nông dân, các tổ chức kinh tế được cấp có thẩm quyền phê duyệt để sản xuất, kinh doanh, chế biến, mua bán hàng nông, lâm sản do nông dân sản xuất;

Do vậy, sau hợp nhất việc Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên ban hành Quyết định ban hành quy chế quản lý và sử dụng nguồn quỹ tín dụng Chương trình hợp tác Lâm nghiệp Việt Nam - Phần Lan là hết sức cần thiết nhằm bảo đảm tính thống nhất trong quá trình triển khai thực hiện và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

Thẩm quyền ban hành:

Căn cứ điểm c, khoản 2 Điều 6 Nghị định số 242/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi nước ngoài quy định Nội dung quản lý nhà nước về vốn ODA, vốn vay ưu đãi: “a) *Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về quản lý và sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi*”.

Căn cứ điểm c, khoản 2, Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19/02/2025 quy định:

“2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định để quy định:

.....

c) *Biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.*”.

Đối chiếu các quy định trên thì việc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý và sử dụng quỹ tín dụng Chương trình hợp tác Lâm nghiệp Việt Nam - Phần Lan trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên được thực hiện thông qua văn bản quy phạm pháp luật.

3. Việc ứng dụng, thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Dự thảo Quyết định không có nội dung liên quan đến thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

4. Việc bảo đảm bình đẳng giới

Dự thảo Quyết định không có nội dung liên quan đến bảo đảm bình đẳng giới; nội dung bình đẳng giới; các yếu tố ảnh hưởng đến vấn đề bình đẳng giới khi triển khai thi hành các quy định của văn bản quy phạm pháp luật.

5. Việc thực hiện chính sách dân tộc (nếu trong dự thảo văn bản có quy định về chính sách dân tộc)

Dự thảo Quyết định không có nội dung liên quan đến việc bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của dân tộc; quyền bình đẳng giữa các dân tộc; giữ gìn bản sắc dân tộc, phát huy phong tục, tập quán, truyền thống, văn hóa: tốt đẹp của các dân tộc; các điều kiện bảo đảm phát triển kinh tế, xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; việc bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa dân tộc; xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc; giải quyết các vấn đề đất đai, bảo vệ tài nguyên,....

III. PHỤ LỤC (nếu có): Không có./.

Nơi nhận:

-;
-;
.....

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

